TAND HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2020/QĐST-DS	*Lạng Giang, ngày 07 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 159/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Bùi Đình M, sinh năm 1960

Địa chỉ: thôn 13, phố B, xã A, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

* Bị đơn: Chị Hoàng Thị Đ, sinh năm 1973

Địa chỉ: thôn 13, phố B, xã A, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Mạc Thị X, sinh năm 1967

Bà X do ông Bùi Đình M đại diện theo ủy quyền

Địa chỉ: thôn 13, phố B, xã A, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

- Ông Hà Văn Q, sinh năm 1973

Địa chỉ: thôn 13, phố B, xã A, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền gốc và lãi suất: vợ chồng bà Hoàng Thị Đ, ông Hà Văn Q phải cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán trả cho vợ chồng ông Bùi Đình M, bà Mạc Thị X tổng số tiền gốc còn nợ của hai khoản vay là 514.000.000đ (Năm trăm mười bốn triệu đồng chẵn).

Phương thức thanh toán: Vợ chồng bà Hoàng Thị Đ, ông Hà Văn Q phải thanh toán trả cho vợ chồng ông Bùi Đình M, bà Mạc Thị X số tiền 514.000.000đ (Năm trăm mười bốn triệu đồng chẵn) theo phương thức cụ thể như sau:

- Ngày 15/7/2020 vợ chồng bà Đ, ông Q trả cho vợ chồng ông M, bà X số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng);

- Ngày 31/12/2020 vợ chồng bà Đ, ông Q trả cho vợ chồng ông M, bà X số tiền 314.000.000đ (Ba trăm mười bốn triệu đồng);

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Vợ chồng bà Hoàng Thị Đ, ông Hà Văn Q chịu cả số tiền 12.850.000đồng (Mười hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Bùi Đình M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Bùi Đình M số tiền 12.850.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0002054 ngày 16/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bAnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Sang